

Số: 01/BC-THCS AS

An Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Năm 2024**

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục;

Trường THCS An Sơn báo cáo kết quả hoạt động như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS An Sơn – Huyện Nam Sách

2. Địa chỉ trụ sở chính; Xã An Sơn – huyện Nam Sách – Tỉnh Hải Dương

- Trang Web: [http:// ns-thcsanson.haiduong.edu.vn](http://ns-thcsanson.haiduong.edu.vn)

3. Loại hình: giáo dục công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn

- Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, nề nếp để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động

Đến năm 2025 trường THCS An Sơn sẽ phấn đấu trở thành một trường có chất lượng giáo dục toàn diện đứng trong tốp trung bình của huyện. Là nơi được các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt, những chủ nhân tương lai của đất nước.

5. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Đoàn kết - Thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng tự trọng - Tính linh hoạt sáng tạo
- Tính trung thực - Khát vọng vươn lên

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

1. Giáo viên:

TT	Giáo viên bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	03	01	01	03		03			
2	Ngữ Văn	03	03	03	04		04			
3	Ngoại ngữ	02	02	02	02		02			
4	Lý	01	0	01	01		01			
5	Hóa	01	01	01	01		01			

6	Sinh	01	01	01	01			01		
7	Sử	01	01	01	01			01		
8	Địa	01	01	01	01			01		
9	GDCD	01	01	01	01			01		
10	C.nghệ	01	01	01	01			01		
11	Âm nhạc	0	0	0	0			0		
12	Mỹ thuật	01	01	01	01			01		
13	Thể dục	01	0	01	01				01	
14	Tin học	01	01	0	01			01		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>18</b>	<b>14</b>	<b>15</b>	<b>18</b>			<b>17</b>	<b>01</b>	

## 2) Cán bộ quản lý - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Cán bộ - Nhân viên.					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	CBQL	02	01	02	02			02		
2	Kế toán	01	01	01	01			01		
3	Y tế									
4	Văn thư	01	01	0	01			01		
5	Thư viện	01	01	01	01			01		
6	Thiết bị									
7	Bảo vệ	01				01				01
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>06</b>	<b>04</b>	<b>04</b>	<b>05</b>	<b>01</b>		<b>05</b>	<b>0</b>	<b>01</b>

## III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Phòng học kiên cố: 07 phòng
- Phòng học bộ môn: 05 phòng (Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ)
- Khu hành chính (Phòng làm việc HT, PHT, các tổ CM, các bộ phận và phòng Hội đồng GV): 09 phòng.
- Phòng truyền thông: 01 phòng.
- Phòng thiết bị chung: 0 phòng.
- Thư viện gồm 01 phòng
- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.
- Công trình phụ:
  - + Nhà xe GV: 01; Nhà xe HS: 01
  - + Công trình vệ sinh: Giáo viên (02: 01 nam, 01 nữ); Học sinh: 02 (01 nam, 01 nữ).

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện tại tương đối đầy đủ để đáp ứng yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý, tuy nhiên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

## IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC



-Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày 01/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương. Tháng 9/2025 Sở GD & ĐT Hải Dương sẽ tiếp tục kiểm tra công nhận lại sau 5 năm.

### V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Thống kê kết quả năm học 2023 – 2024

Nội dung	Khối	Tốt ( Giỏi)		Khá		TB ( Đạt)		Yếu ( Chưa đạt)	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Học tập ( HL)	Khối 6	19	14.18	58	43.28	53	39.5	4	3
	Khối 7	12	11.11	50	46.3	46	42.6		
	Khối 8	17	18.48	26	28.26	49	53.3		
	Khối 9	14	10.85	61	47.29	54	41.86	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>62</b>	<b>13.39</b>	<b>195</b>	<b>42.15</b>	<b>192</b>	<b>41.46</b>	<b>4</b>	<b>0.9</b>
Rèn luyện ( HK)	Khối 6	87	64.93	40	29.85	5	3.37	0	0
	Khối 7	62	56.88	34	31.19	12	11.01	0	0
	Khối 8	59	64.13	25	27.17	8	8.7	0	0
	Khối 9	116	89.92	11	8.53	02	1.55	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>324</b>	<b>70,41</b>	<b>110</b>	<b>23.76</b>	<b>27</b>	<b>5.83</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

- Số học sinh 6,7,8 lên lớp thẳng cuối năm học: đạt 98.3%

- Kết quả tốt nghiệp: Học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp là 132/132 đạt 100 %.

Kết quả thi vào THPT năm học 2024 - 2025: Tổng số HS lớp 9 thi vào THPT năm học 2024 – 2025 là 78 em. HS dự thi đỗ vào trường công lập 38/78 em đạt 48.7 %, trong đó có 16 em đỗ vào THPT Nam Sách; 17 em đỗ vào THPT Nam Sách II; 05 em đỗ Mạc Đĩnh Chi. Điểm bình quân 31.17 điểm xếp thứ 19/20 trường trong huyện, 234/252 trường trong Tỉnh ( Môn Toán: 246; Ngữ văn: 188; Tiếng anh: 123)

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên phát động. Kết quả cụ thể như sau:

Thi Điền kinh đạt 02 giải Nhì, 01 giải Ba cấp huyện, 01 giải Nhì cấp tỉnh, Đồng đội xếp thứ 12/20 trường. Thi HSG các môn lớp 8 đạt 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 04 giải khuyến khích, đồng đội xếp thứ 9/20, có 3 HS được tham gia bồi dưỡng vòng tiếp theo. Thi Tiếng anh trên mạng đạt 01 giải ba, 01 giải KK tỉnh ; Thi Toán Vioedu cấp Tỉnh 03 giải khuyến khích.

Năm học 2023 – 2024 nhà trường xếp thứ 7/20 trường trong huyện, được UBND huyện Nam Sách tặng danh hiệu Tập thể LĐ tiên tiến, 03 đồng chí được công nhận là CSTĐ cấp cơ sở, 06 đồng chí được chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, 17 đồng chí được công nhận danh hiệu LĐTT. Đoàn Đội được Trung ương Đoàn tặng Cờ thi đua

### VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Các khoản thu: Nguồn kinh phí chi thường xuyên, thu học phí, các khoản thu của người học được thực hiện đúng văn bản hướng dẫn của cấp trên như Nghị quyết 08/2022; Nghị quyết 17/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương..... Tất cả các khoản thu đều có sử dụng chứng từ hợp lệ, tổ chức thu qua app vào tài khoản tiền gửi của nhà trường tại ngân hàng



Các khoản chi: Chi lương, phụ cấp, chi chuyên môn, chi duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.... Các khoản chi được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ và hướng dẫn.

Các chế độ chính sách của người học được thực hiện đầy đủ, kịp thời

-Các khoản thu, chi được thực hiện công khai và đúng quy định.

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

### 1. Công tác kiểm tra nội bộ

- Trong năm học 2023 – 2024 Ban kiểm tra nội bộ trường học đã thực hiện việc kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho 100 % các Đ/C CB, GV, NV trong nhà trường, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất. Kết quả có 19 Đ/C xếp loại tốt; 3 Đ/C loại khá

- Ban Thanh tra nhân dân thực hiện kiểm tra tài chính định kỳ 1lần/kỳ. Kết quả việc thu, chi đảm bảo quy định đúng nguyên tắc tài chính.

### 2. Thực hiện các nội dung công khai

- Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời

- Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử, công khai trên bản tin, trong các cuộc họp Hội đồng...

### 3. Thực hiện quy chế dân chủ

- Nhà trường đã ban hành các quy chế như Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế phối hợp, Quy chế khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định

- Thực hiện tốt dân chủ trong cơ quan được Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát và đánh giá tốt.

### 4. Công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện công khai, minh bạch

- Coi trọng khen thưởng cá nhân có thành tích cao

### Nơi nhận:

- Phòng GD & ĐT ( để báo cáo);
- Đăng tải trên Webside;
- Lưu VP.

